

Số: 463/QC-CTHTTHKV VI

Vinh, ngày 28 tháng 9 năm 2023

QUY CHẾ

Phối hợp công tác giữa Ban chấp hành Công đoàn với Ban giám đốc Công ty TNHH một thành viên Hoa tiêu hàng hải khu vực VI

Căn cứ Luật Công đoàn số 12/2012/QH của Quốc hội ngày 20/6/2012; và các hướng dẫn thi hành Bộ Luật Công đoàn;

Căn cứ Bộ Luật Lao động năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 43/2013/NĐ-CP ngày 10/05/2013 ngày 10/5/2013 Quy định chi tiết thi hành Điều 10 của Luật Công đoàn trong việc đại diện, bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; Nghị định số 200/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 về quy định chi tiết điều 11 Luật Công đoàn về quyền, trách nhiệm của công đoàn trong việc tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế xã hội;

Căn cứ Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động;

Căn cứ Quyết định số 1549/QĐ-BGTVT ngày 02/6/2008 về việc thành lập Công ty Hoa tiêu khu vực VI; Quyết định số 1780/QĐ-BGTVT ngày 25/6/2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc chuyển Công ty hoa tiêu khu vực VI thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Hoa tiêu hàng hải khu vực VI; Quyết định số 2400/QĐ-BGTVT ngày 24/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải chuyển doanh nghiệp về làm đơn vị thành viên Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc;

Nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty và tổ chức Công đoàn, Ban Giám đốc Công ty và Ban chấp hành Công đoàn Công ty TNHH một thành viên Hoa tiêu hàng hải khu vực VI thống nhất xây dựng Quy chế phối hợp công tác và mối quan hệ công tác, gồm các chương và điều khoản sau đây:

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định những nội dung chủ yếu về quan hệ phối hợp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI và nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chấp hành Công đoàn Công ty xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, cùng nhau hợp tác vì sự phát triển của Công ty TNHH một thành viên Hoa tiêu hàng hải khu vực VI.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Công ty, Ban chấp hành (sau đây viết tắt là BCH) Công đoàn Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI chủ động tham gia, phối hợp với Ban giám đốc Công ty tổ chức các hoạt động theo chức năng nhiệm vụ, quyền hạn mà pháp luật đã quy định.

2. Tôn trọng, hợp tác vì mục tiêu chung là: Tổ chức sản xuất - kinh doanh theo đúng chính sách, pháp luật Nhà nước, đạt được hiệu quả kinh tế cao; đảm bảo quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người lao động (sau đây viết tắt là NLĐ).

3. Tư cách theo pháp luật

- Giám đốc Công ty với tư cách là Người sử dụng lao động.
- BCH Công đoàn Công ty với tư cách là đại diện người lao động.

Điều 3. Trách nhiệm chung

- Ban Chấp hành Công đoàn phối hợp với Giám đốc Công ty tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động (gọi tắt là NLĐ) hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao với chất lượng, hiệu quả cao, đảm bảo an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường và xây dựng nếp sống văn minh nơi công sở.

- Hàng năm phối hợp tổ chức Hội nghị người lao động theo đúng quy định; tổ chức các phong trào văn, thể, mỹ.

- Phát động phong trào thi đua và thực hiện việc sơ kết, tổng kết các phong trào, đồng thời đề ra các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác; đề xuất khen thưởng NLĐ, những gương điển hình tiên tiến, sáng tạo.

- Tạo điều kiện cho NLĐ và đoàn viên công đoàn được học tập, bồi dưỡng để nâng cao trình độ về mọi mặt.

- Thực hiện đầy đủ các quyền lợi chính đáng, hợp pháp cho NLĐ, đoàn viên công đoàn và quan tâm tạo điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ công tác; kịp thời thăm hỏi, động viên thân nhân gia đình NLĐ khi có ốm đau, hiếu, hỷ. Đồng thời, chống các biểu hiện tiêu cực, tham ô, lãng phí và không lành mạnh khác.

- Lãnh đạo và tạo điều kiện thuận lợi để Ban Thanh tra nhân dân, Ủy ban kiểm tra công đoàn hoạt động.

- Vận động NLĐ, đoàn viên công đoàn thực hiện cải tiến thủ tục hành chính; xây dựng và tổ chức thực hiện công tác hành chính theo tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001-2015; thực hiện Quy chế dân chủ tại Công ty.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của người sử dụng lao động

1. Người sử dụng lao động có quyền tuyển chọn, bố trí, điều hành lao động theo nhu cầu sản xuất, kinh doanh, có quyền khen thưởng và xử lý các vi phạm kỷ luật lao động theo quy định của pháp luật.

2. Người sử dụng lao động có trách nhiệm phối hợp với Ban Chấp hành công đoàn tổ chức đối thoại tại nơi làm việc.

3. Người sử dụng lao động có quyền cử đại diện để thương lượng, ký kết thoả ước lao động tập thể.

4. Người sử dụng lao động có trách nhiệm cộng tác với Công đoàn bàn bạc các vấn đề về quan hệ lao động, cải thiện đời sống vật chất, lợi ích, tinh thần, điều kiện làm việc của người lao động.

5. Người sử dụng lao động có nghĩa vụ thực hiện hợp đồng lao động, thoả ước lao động tập thể và những thoả thuận khác với người lao động; tôn trọng sức khoẻ, danh dự, nhân phẩm của người lao động.

6. Người sử dụng lao động có nghĩa vụ, trách nhiệm tạo điều kiện cho Chủ tịch và Ban chấp hành công đoàn Công ty Hoa tiêu hàng hải khu vực VI về thời gian, nơi làm việc, phương tiện làm việc và các điều kiện khác; trích chuyển kinh phí công đoàn kịp thời, đúng, đủ theo quy định pháp luật; hỗ trợ tài chính và các điều kiện khác để Công đoàn Công ty Hoa tiêu hàng hải khu vực hàng hải VI hoạt động được thuận lợi.

7. Tạo điều kiện thuận lợi để thành viên BCH Công đoàn và đoàn viên công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ do Công đoàn phân công.

- Thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với NLD theo đúng quy định của pháp luật, tạo điều kiện cho NLD được chăm sóc sức khỏe để công tác tốt;

- Đảm bảo việc làm, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và điều kiện làm việc cho NLD theo đúng năng lực, trình độ, sở trường công tác.

- Hỗ trợ kinh phí để tổ chức hoạt động công đoàn có hiệu quả, như: hội họp, học tập chuyên môn, nghiệp vụ; tham quan, nghỉ mát, tặng quà nhân các dịp lễ, tết...

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Công đoàn Công ty

1. Tổ chức tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định, nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn; giáo dục ý thức chấp hành pháp luật thực hiện nội quy lao động trong đoàn viên và người lao động. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng cho người lao động. Thực hiện các quyền của Công đoàn Công ty theo quy định pháp luật.

2. Hướng dẫn, giúp đỡ người lao động giao kết hợp đồng lao động.

3. Đại diện cho tập thể lao động tham gia xây dựng và ký kết thoả ước lao động tập thể, giám sát việc thi hành các chế độ, chính sách, pháp luật, các điều khoản của thoả ước lao động tập thể.

4. Đại diện cho tập thể người lao động tham gia Hội đồng hoà giải lao động cơ sở và tham gia giải quyết các tranh chấp lao động, vi phạm kỷ luật lao động theo quy định của pháp luật.

5. Ban Chấp hành công đoàn có trách nhiệm cử thành viên đại diện tham gia đối thoại theo quy định; tham gia ý kiến với người sử dụng lao động về nội dung quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc; lấy ý kiến người lao động, tổng hợp và chuẩn bị nội dung đề nghị đối thoại;

6. Tổ chức, động viên đoàn viên và người lao động hoàn thành nhiệm vụ, tham gia các hoạt động xã hội; giúp đỡ nhau trong nghề nghiệp và cuộc sống; phối hợp với người sử dụng lao động chăm lo cải thiện điều kiện làm việc của người lao động. Tham gia phát hiện, ngăn chặn các tệ nạn xã hội trong doanh nghiệp.

7. Tuyên truyền phát triển đoàn viên, xây dựng Công đoàn Công ty vững mạnh.

8. Có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ chính sách về tiền lương, tiền công, làm thêm giờ, chế độ làm việc, nghỉ phép và đảm bảo thu nhập chính đáng, hợp pháp cho NLD, đoàn viên công đoàn; phản ánh kịp thời cho Chi ủy Chi bộ và Ban lãnh đạo công ty những tâm tư nguyện vọng và kiến nghị của NLD, đoàn viên công đoàn..

9. Cử đại diện tham gia cùng Giám đốc công ty xây dựng các chế độ, chính sách có liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích của CB, NLD; xét nâng lương, nâng ngạch theo định kỳ, nâng lương trước thời hạn,...; biểu dương khen thưởng hoặc kỷ luật...; bảo đảm quyền lợi của NLD; đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực và tệ nạn xã hội trong NLD. Từ đó, bảo vệ quyền lợi chính đáng và phát huy tinh năng động, sáng tạo của NLD trong thực hiện nhiệm vụ, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của Công ty.

Chương II **NỘI DUNG PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA** **BAN CHẤP HÀNH CÔNG ĐOÀN VÀ BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY**

Điều 6. Ban giám đốc chủ trì việc soạn thảo các văn bản, trong quá trình tiến hành có tham khảo ý kiến của tập thể các Tổ chức công đoàn và Ban chấp hành CĐCS có trách nhiệm cử người đại diện tham gia nghiên cứu, đóng góp ý kiến để hoàn chỉnh văn bản, đảm bảo văn bản vừa có tính pháp lý, vừa có tính thực tiễn, đảm bảo tạo điều kiện cho NLD thực hiện hoàn thành thật tốt nhiệm vụ, công tác chuyên môn.

Trong trường hợp ý kiến của Ban chấp hành Công đoàn và ý kiến Ban giám đốc còn chưa thống nhất thì Ban Giám đốc xem xét quyết định theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Điều 7. Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc

1. Giám đốc Công ty và Ban Chấp hành Công đoàn Công ty phối hợp tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc trong Công ty TNHH một thành viên Hoa tiêu hàng hải khu vực VI, thống nhất ban hành Chỉ thị liên tịch để chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện quy chế dân chủ về việc tổ chức hội nghị NLĐ, hội nghị đối thoại tại nơi làm việc theo quy định của pháp luật.

2. Giám đốc Công ty và Ban Chấp hành Công đoàn Công ty cử các thành viên Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc của Công ty tham gia chỉ đạo, giám sát việc tổ chức hội nghị NLĐ, hội nghị đối thoại tại nơi làm việc; tổng kết, đánh giá việc thực hiện quy chế dân chủ trong Công ty để báo cáo các cấp trên.

3. Giám đốc Công ty và Ban Chấp hành Công đoàn Công ty phối hợp tổ chức Hội nghị NLĐ, Hội nghị đối thoại định kỳ, đột xuất (nếu có) theo các quy định pháp luật và của Công ty.

4. Ban Chấp hành Công đoàn Công ty đại diện cho tập thể NLĐ xây dựng, thương lượng, ký kết và giám sát việc thực hiện thoả ước lao động tập thể.

Điều 8. Kiểm tra, giám sát thực hiện pháp luật lao động, pháp luật công đoàn và quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc

1. Giám đốc Công ty có trách nhiệm tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách, quy định pháp luật lao động và quy chế dân chủ tại các đơn vị, phòng, ban tại Công ty. Công đoàn Công ty thực hiện quyền kiểm tra việc chấp hành pháp luật, chính sách, chế độ liên quan đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của NLĐ.

2. Định kỳ hai năm hoặc đột xuất, Giám đốc Công ty thành lập đoàn kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về việc thực hiện các chính sách, chế độ liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của NLĐ như: hợp đồng lao động, tuyển dụng, cho thôi việc, tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm xã hội, thời gian làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi, thực hiện quy chế dân chủ... tại Công ty.

3. Ban Chấp hành Công đoàn Công ty có trách nhiệm cử người tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách, quy định pháp luật và quy chế dân chủ có liên quan đến quyền và lợi ích của NLĐ do Giám đốc Công ty tổ chức.

4. Khi cần thiết Công đoàn Công ty đề xuất với Giám đốc Công ty thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về việc thực hiện các chính sách, chế độ liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của NLĐ theo Luật Công đoàn.

5. Công đoàn Công ty có trách nhiệm tập hợp yêu cầu, nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của NLĐ; tổ chức, xây dựng, thực hiện thông tin hai chiều, tổ chức đối thoại giữa NLĐ và người sử dụng lao động; Hướng dẫn NLĐ giao kết hợp đồng lao động; Cử đại diện tham gia các hội đồng xét và giải quyết các quyền lợi của NLĐ; tham gia với Giám đốc Công ty về các nội dung có liên quan đến giải quyết việc làm, cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao thu nhập,

đời sống và phúc lợi của NLD; Tham gia giải quyết tranh chấp lao động, thực hiện các quyền của công đoàn.

6. Giám đốc Công ty có trách nhiệm nghiên cứu, giải quyết và trả lời các kiến nghị của Công đoàn Công ty.

Điều 9. Công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động

1. Giám đốc Công ty và Ban Chấp hành Công đoàn Công ty phối hợp để chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác an toàn - vệ sinh lao động tại các đơn vị, phòng, ban tại Công ty.

2. Giám đốc Công ty chỉ đạo phòng Tổ chức hành chính có trách nhiệm trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân và thực hiện các chế độ khác về bảo hộ lao động, an toàn lao động, vệ sinh lao động đối với NLD.

3. Ban Chấp hành Công đoàn Công ty có trách nhiệm tuyên truyền, vận động NLD thực hiện tốt các quy định của pháp luật về an toàn - vệ sinh lao động; chấp hành quy chuẩn, tiêu chuẩn, các biện pháp làm việc an toàn và phát hiện kịp thời những hiện tượng thiếu an toàn, vệ sinh trong sản xuất, tham gia cùng chuyên môn các biện pháp phòng ngừa, xử lý, khắc phục những hiện tượng làm bừa, làm ẩu, vi phạm quy trình kỹ thuật an toàn.

Điều 10. Công tác phòng ngừa và giải quyết tranh chấp lao động

1. Ban giám đốc và Ban chấp hành Công đoàn bàn bạc, thống nhất về nhân sự tham gia Hội đồng hoà giải lao động cơ sở và cùng tạo điều kiện để Hội đồng hoà giải lao động cơ sở hoạt động có hiệu quả. Ban giám đốc bố trí các hòm thư góp ý trong nội bộ doanh nghiệp. Ban chấp hành Công đoàn công ty có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp ý kiến của người lao động và cùng bàn bạc với Ban giám đốc cách giải quyết các ý kiến, phản ánh của người lao động.

2. Ban chấp hành Công đoàn có trách nhiệm giám sát tình hình thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của người lao động trong Công ty. Khi có vấn đề phát sinh, Ban chấp hành Công đoàn thông tin kịp thời và phối hợp với Ban giám đốc để giải quyết, nếu không giải quyết được thì báo cáo cấp trên để có hướng dẫn giải quyết.

3. Trong trường hợp các đơn thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người lao động đã được Ban giám đốc giải quyết nhưng Ban chấp hành Công đoàn còn có ý kiến khác thì Chủ tịch công đoàn có thể trực tiếp đề nghị Giám đốc xem xét lại để giải quyết hoặc đề nghị cơ quan quản lý lao động và Công đoàn cấp trên hướng dẫn giải quyết.

Điều 11. Công tác khen thưởng

Với tư cách là một thành viên trong Hội đồng thi đua, khen thưởng của Công ty, Chủ tịch CĐCS được quyền tham gia ý kiến và tham gia biểu quyết trong các cuộc họp xem xét, công nhận các danh hiệu thi đua và khen thưởng các cá nhân và tập thể có thành tích công tác hoặc có những đóng góp tích cực cho sự phát triển bền vững và lâu dài của Công ty trước khi trình Giám đốc, với tư cách Chủ tịch Hội đồng có ý kiến kết luận cuối cùng

Điều 12. Công tác kỷ luật lao động

1. Ban chấp hành Công đoàn có trách nhiệm thường xuyên vận động, nhắc nhở người lao động thực hiện tốt hợp đồng lao động đã giao kết, chấp hành nội quy lao động, thoả ước lao động tập thể.

2. Với tư cách là một thành viên trong Hội đồng kỷ luật của Công ty, Chủ tịch CĐCS là người thay mặt tập thể người lao động tại Công ty đứng ra bảo vệ quyền lợi hợp pháp và chính đáng của người lao động được đưa ra xử lý trước Hội đồng; là người giám sát việc áp dụng, viện dẫn các quy định của luật pháp cùng các quy định trong Nội quy lao động của Công ty trong quá trình xử lý người lao động vi phạm; là người đưa ra các tình tiết có liên quan đến nhân thân, hoàn cảnh gia đình của người lao động vi phạm để đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ trong khi xử lý kỷ luật người lao động.

3. Trước khi Giám đốc Công ty quyết định các vấn đề thi hành kỷ luật lao động như: khiển trách, chuyển công tác khác có mức lương thấp hơn, bồi thường vật chất, sa thải đối với người lao động thì Giám đốc phải thỏa thuận với Công đoàn cơ sở. Trường hợp Công đoàn cơ sở không nhất trí thì Giám đốc Công ty quyết định và chịu trách nhiệm. Công đoàn cơ sở có trách nhiệm báo cáo sự việc lên Công đoàn cấp trên.

Điều 13. Công tác tuyên truyền, giáo dục

1. Ban giám đốc Công ty và Công đoàn Công ty cùng phối hợp làm công tác chính trị - tư tưởng trong NLD của Công ty.

2. Công đoàn Công ty chủ động xây dựng kế hoạch tuyên truyền, giáo dục thời sự, chính sách, pháp luật, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề, nội quy, quy chế của đơn vị, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đấu tranh phòng, chống tham nhũng tới NLD và tổ chức thực hiện kế hoạch đó.

3. Giám đốc Công ty tạo điều kiện vật chất, phương tiện thông tin và thời gian để Công đoàn thực hiện chương trình, kế hoạch tuyên truyền, giáo dục của đơn vị.

4. Ban giám đốc và Ban chấp hành Công đoàn cùng bàn bạc, thống nhất kế hoạch, chế độ động viên khích lệ người lao động tham gia học tập, tự học tập để nâng cao trình độ chuyên môn tay nghề.

Chương III

THAM GIA QUẢN LÝ VÀ TỔ CHỨC PHONG TRÀO THI ĐUA

Điều 14. Ban chấp hành Công đoàn tham gia với Giám đốc Công ty về phương án sản xuất kinh doanh, tạo việc làm, chăm lo đời sống, cải thiện điều kiện lao động hàng quý, năm và có biện pháp vận động NLD thực hiện tốt các phương án trên.

Điều 15. Ban chấp hành Công đoàn tham gia với Giám đốc Công ty xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty, nội quy, quy chế, quản lý lao

động, kỷ luật lao động, ảnh an toàn vệ sinh lao động, vệ sinh môi trường, phân phối tiền lương, phúc lợi, tiền thưởng, định mức, đơn giá, bảo vệ tài sản, nhà đất và các quy chế khác có liên quan đến nghĩa vụ, quyền lợi của người lao động nhằm đảm bảo dân chủ, công khai trong công ty, vận động CNCNV-NLĐ thực hiện tốt nội quy quy chế.

Điều 16. Giám đốc Công ty có trách nhiệm cung cấp cho Công đoàn công ty khi có yêu cầu về những thông tin cần thiết như: số liệu thống kê về thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, về lao động, về thu nhập, các dự án và biện pháp phát triển sản xuất kinh doanh, cải thiện điều kiện lao động, giải quyết việc làm và các vấn đề khác có liên quan đến nghĩa vụ và lợi ích của người lao động

Điều 17. Ban chấp hành Công đoàn chủ động tổ chức phát động phong trào thi đua

1. Ban chấp hành Công đoàn chủ động phối hợp với Giám đốc Công ty xác định mục tiêu, chỉ tiêu, nội dung, hình thức tổ chức hoạt động các phong trào thi đua

2. Sau khi thỏa thuận với Ban chấp hành Công đoàn, Giám đốc công ty quyết định mục tiêu, chỉ tiêu nội dung thi đua và chế độ khen thưởng. Công đoàn chủ động đề ra các biện pháp động viên NLĐ thi đua, theo dõi phong trào thi đua.

3. Giám đốc công ty và Công đoàn công ty phối hợp kịp thời tổng kết các đợt thi đua. Giám đốc Công ty quyết định khen thưởng cá nhân và tập thể có thành tích xuất sắc trong thi đua.

Điều 18. Ban Giám đốc Công ty tạo điều kiện thuận lợi để Công đoàn công ty tổ chức các hoạt động nhân ngày truyền thống, thể dục thể thao để nâng cao sức khỏe, giải trí sau những giờ lao động mệt nhọc và làm lạnh mạnh hóa các quan hệ xã hội của NLĐ trong đơn vị.

1. Ban giám đốc phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban chấp hành Công đoàn triển khai thực hiện: hỗ trợ thời gian, kinh phí cho các hoạt động, tổng kết, khen thưởng.

2. Ban chấp hành Công đoàn đề xuất với Ban giám đốc về kế hoạch phối hợp tổ chức các phong trào văn nghệ, thể dục thể thao, tham quan du lịch, chăm lo sức khỏe của người lao động.

3. Giám đốc Công ty và Công đoàn công ty phối hợp tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, tập huấn về chế độ, chính sách, pháp luật cho cán bộ chuyên môn và Công đoàn; bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, kèm cặp nâng cao tay nghề cho người lao động.

4. Ban chấp hành Công đoàn phân công ủy viên Ban chấp hành giám sát chất lượng, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh thực phẩm suất ăn - bếp ăn tập thể tại trạm, đơn vị...

Điều 19. Về chế độ trao đổi thông tin

1. Ban giám đốc định kỳ trao đổi thông tin cho Ban chấp hành Công đoàn về tình hình Công ty và các chủ trương, chính sách có liên quan đến người lao động.

2. Ban chấp hành Công đoàn có trách nhiệm thông tin về tình hình đời sống, điều kiện làm việc, tâm tư, nguyện vọng của người lao động với Ban giám đốc.

3. Ban giám đốc và Ban chấp hành Công đoàn bàn bạc xây dựng kế hoạch định kỳ tổ chức tiếp xúc, đối thoại giữa Ban giám đốc và Ban chấp hành Công đoàn và giữa Ban giám đốc với tập thể người lao động.

Điều 20. Chế độ làm việc, sinh hoạt

1. Chủ tịch công đoàn thay mặt Ban chấp hành Công đoàn tham gia các cuộc họp lãnh đạo Công ty.

2. Đại diện của Ban chấp hành Công đoàn: Tham gia các Hội đồng của Công ty theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền; tham gia các đoàn kiểm tra và Hội nghị chuyên đề do Công ty tổ chức về các lĩnh vực liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tập thể người lao động; tham dự và tham gia ý kiến khi Công ty tổ chức họp giao ban, triển khai kế hoạch sản xuất hàng năm, cuộc họp bàn xây dựng nội quy, quy chế của Công ty.

3. Các hội nghị, cuộc họp của Hội đồng, Giám đốc quy định lịch và thông báo cho Ban chấp hành Công đoàn biết để tham gia. Các cuộc họp đột xuất, Giám đốc gửi nội dung và giấy mời để Ban chấp hành Công đoàn nghiên cứu và bố trí người tham gia hoặc tham gia bằng văn bản.

4. Các hội nghị sơ kết, tổng kết phong trào NLD và hoạt động Công đoàn, Ban chấp hành Công đoàn mời Ban giám đốc tham dự. Các Hội nghị Ban Chấp hành Công đoàn bàn nội dung chuẩn bị cho Đại hội Công đoàn Công ty có nội dung liên quan đến các lĩnh vực quản lý, tổ chức cán bộ, Ban chấp hành Công đoàn mời Ban giám đốc tham dự.

5. Các vấn đề thuộc lĩnh vực phối hợp và công tác thường xuyên, Giám đốc tiếp xúc, trao đổi với đồng chí Chủ tịch Công đoàn để thống nhất hoặc phối hợp công tác.

6. Ban chấp hành Công đoàn tập hợp phản ánh những kiến nghị của người lao động và đề xuất biện pháp giải quyết với người sử dụng lao động; phát hiện những bất hợp lý trong quá trình sản xuất, kinh doanh, quá trình quản lý lao động để tham gia với người sử dụng lao động; vận động người lao động thực hiện tốt nhiệm vụ lao động, nội quy của Công ty.

7. Ban giám đốc làm việc với Ban chấp hành Công đoàn Công ty họp liên tịch mỗi năm 02 lần vào giữa năm và cuối năm nhằm kiểm điểm, đánh giá việc phối hợp hoạt động cũng như việc thực hiện các nghị quyết liên tịch của hai bên (nếu có) để tổng kết, rút kinh nghiệm trao đổi, đánh giá về việc thực hiện những quy định trong quy chế này.

8. Ban chấp hành Công đoàn và Trưởng phòng TCHC có trách nhiệm phối hợp chuẩn bị nội dung và các điều kiện phục vụ Hội nghị, các cuộc họp đạt kết quả và thông báo kết quả đến các phòng ban, đơn vị, tổ công đoàn về những vấn đề liên quan đến phong trào công nhân lao động và hoạt động Công đoàn.

Chương IV

CHĂM LO ĐỜI SỐNG VÀ BẢO VỆ LỢI ÍCH HỢP PHÁP CHÍNH ĐẢNG CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

Điều 21. Phối hợp xây dựng Thỏa ước lao động tập thể

1. Giám đốc Công ty và Công đoàn công ty phối hợp xây dựng Thỏa ước lao động tập thể (TULĐTT).
2. Công đoàn công ty tổ chức cho NLĐ tham gia ý kiến xây dựng TULĐTT; đại diện cho tập thể lao động thương lượng và ký TULĐTT với Giám đốc Công ty.
3. Công đoàn công ty đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nội dung trong TULĐTT.

Điều 22. Phối hợp tham gia xây dựng các quy chế điều hành

1. Công đoàn công ty tham gia với Giám đốc Công ty về các biện pháp bố trí lao động, giải quyết việc làm, tuyển dụng lao động mới, tham gia xây dựng và giám sát việc thực hiện thang, bảng lương, định mức lao động, quy chế trả lương, quy chế thưởng, nội quy lao động.
2. Giám đốc Công ty thỏa thuận với Công đoàn công ty về kế hoạch sử dụng lao động, nâng bậc lương hàng năm, giao kết hợp đồng lao động.

Điều 23. Phối hợp tham gia công tác an toàn lao động, khắc phục bệnh nghề nghiệp

1. Giám đốc Công ty cùng Công đoàn công ty đề ra các chủ trương, biện pháp thực hiện công tác an toàn lao động, khắc phục bệnh nghề nghiệp, vệ sinh công nghiệp, cải thiện điều kiện lao động cho NLĐ.
2. Giám đốc công ty cùng Công đoàn công ty phối hợp, tạo điều kiện cho mạng lưới an toàn vệ sinh hoạt động. Công đoàn cơ sở phối hợp với Giám đốc Công ty xét khen thưởng và xử lý kỷ luật các trường hợp vi phạm pháp luật về an toàn lao động.
3. Công đoàn công ty có trách nhiệm vận động, giáo dục NLĐ chấp hành các quy trình, quy phạm về an toàn lao động, phòng hộ lao động cá nhân, kiểm tra về chất lượng và thời hạn cấp phát phòng hộ lao động, huấn luyện an toàn lao động.
4. Công đoàn công ty có trách nhiệm cùng Giám đốc Công ty điều tra, kiến nghị xử lý các vụ tai nạn lao động xảy ra.

Điều 24. Phối hợp tham gia xây dựng kế hoạch sử dụng quỹ phúc lợi

1. Phần lợi nhuận để lại Công ty sau khi đã trích lập các quỹ theo quy định, Giám đốc Công ty lấy ý kiến tham gia của Ban chấp hành Công đoàn cơ sở để quy định mức trích cho quỹ phúc lợi và quỹ khen thưởng.

2. Giám đốc Công ty phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn Công ty để quản lý và sử dụng quỹ phúc lợi theo đúng quy định của Nhà nước; công khai trước Hội nghị người lao động hàng năm về việc sử dụng quỹ phúc lợi.

3. Giám đốc Công ty sử dụng quỹ khen thưởng và quy định mức khen thưởng cho NLD sau khi có ý kiến tham gia của Ban chấp hành Công đoàn Công ty và trên cơ sở năng suất lao động, thành tích công tác của tập thể, cá nhân NLD trong Công ty.

Điều 25. Phối hợp chăm lo đời sống

1. Giám đốc Công ty phối hợp với Công đoàn công ty chăm lo đời sống vật chất, tinh thần đối với NLD nhân các ngày lễ lớn và ngày tết cổ truyền của dân tộc.

2. Công đoàn công ty chủ động tổ chức các ngày lễ lớn và tết cổ truyền. Giám đốc Công ty tạo điều kiện về kinh phí, thời gian, phương tiện để Công đoàn cơ sở tổ chức thực hiện.

Điều 26. Phối hợp, chỉ đạo hoạt động thanh tra nhân dân

1. Công đoàn công ty trực tiếp chỉ đạo Ban thanh tra nhân dân hoạt động theo quy định của Nhà nước.

2. Công đoàn công ty trực tiếp kiểm tra việc thực hiện các chế độ chính sách đối với NLD, kiểm tra sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi, thực hiện TULĐTT và các vấn đề khác có liên quan đến NLD.

3. Giám đốc Công ty tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức kiểm tra, cung cấp thông tin, tài liệu; trình bày rõ những vấn đề có liên quan trong quá trình kiểm tra.

4. Sau mỗi lần kiểm tra, nếu có vi phạm Giám đốc Công ty cần tiến hành xử lý kịp thời theo luật định và có biện pháp khắc phục thiếu sót.

5. Trường hợp xử lý không thỏa đáng, Công đoàn công ty đã có ý kiến nhưng Giám đốc Công ty vẫn quyết định, nếu xét thấy cần thiết, Công đoàn công ty sẽ kiến nghị lên Công đoàn cấp trên và cơ quan chức năng.

Chương V CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ NHỮNG BẢO ĐẢM CHO HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN TRONG CÔNG TY

Điều 27. Giám đốc Công ty cung cấp các thông tin có liên quan ít nhất trước 02 ngày kể từ ngày mời Công đoàn hợp tham gia các hội đồng xét lương,

12/11
 BAN
 VIÊN
 CHỨC
 K
 K
 K

thường, kỷ luật và các cuộc họp quan trọng khác có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của người lao động.

1. Thông báo kịp thời với Công đoàn các quyết định thay đổi tổ chức, đề bạt, tuyển dụng, chuyển công tác để Công đoàn biết có kế hoạch kiến toàn tổ chức và thiết lập các mối quan hệ công tác.

2. Công đoàn công ty thông báo kịp thời với Giám đốc Công ty và các đơn vị có liên quan về danh sách cán bộ từ Công đoàn bộ phận đến Ban chấp hành Công đoàn Công ty sau mỗi nhiệm kỳ và các thay đổi trong quá trình kiến toàn tổ chức.

Điều 28. Giám đốc Công ty thỏa thuận bằng văn bản với Công đoàn Công ty trước khi Giám đốc Công ty ra quyết định kỷ luật hoặc thay đổi vị trí công tác của cán bộ Công đoàn kiêm nhiệm là ủy viên Ban chấp hành Công đoàn Công ty, là Chủ tịch, Phó Chủ tịch Công đoàn.

Điều 29. Ban Chấp hành Công đoàn Công ty hoạt động theo Luật Công đoàn, Nghị định số 43/2013/NĐ-CP, Điều lệ Công đoàn Việt Nam và chỉ đạo của cấp ủy Đảng, công đoàn cấp trên nhằm xây dựng tổ chức Công đoàn đạt tiêu chuẩn vững mạnh.

Điều 30.

1. Các ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn công ty được mời dự và được phát biểu tại các hội nghị tổng kết hàng năm do Giám đốc Công ty chủ trì về công tác quản lý của Công ty.

2. Chủ tịch Công đoàn được mời họp cùng các đơn vị khi bàn về nội dung có liên quan đến nghĩa vụ và lợi ích của đoàn viên ở Công đoàn bộ phận (Chủ tịch vắng, Phó Chủ tịch đi thay).

3. Giám đốc Công ty tham dự và phát biểu ở các hội nghị tổng kết công tác công đoàn hoặc hội nghị chuyên đề lớn do Công đoàn công ty tổ chức hàng năm. Tại hội nghị, Giám đốc Công ty thông báo chủ trương lớn của Công ty và đóng góp cho các hoạt động của Công đoàn, những yêu cầu của Giám đốc Công ty đối với Công đoàn, đồng thời ghi nhận, tiếp thu các ý kiến của Công đoàn công ty đối với sự chỉ đạo của Giám đốc Công ty.

Điều 31.

1. Ban Chấp hành Công đoàn có trách nhiệm xây dựng kế hoạch thu - chi, quản lý tài chính Công đoàn theo quy định. Nếu nguồn thu của Công đoàn không đủ đáp ứng yêu cầu hoạt động thì Ban Chấp hành Công đoàn đề xuất với Ban giám đốc xem xét hỗ trợ kinh phí cho Công đoàn Công ty hoạt động.

2. Định kỳ hàng năm, Ban Chấp hành Công đoàn có trách nhiệm công khai tài chính với tập thể đoàn viên và thông báo với Ban giám đốc về khoản kinh phí mà Công ty đã hỗ trợ.

3. Giám đốc công ty cung cấp và tạo điều kiện cần thiết cho hoạt động của Công đoàn: phòng làm việc, phòng họp, phương tiện giao thông, thông tin liên

lạc, văn phòng phẩm, văn bản chế độ chính sách, văn bản nội bộ, tiếp khách và các chi phí khác (không thu tiền) phù hợp với điều kiện vật chất của đơn vị.

4. Ban Chấp hành Công đoàn công ty có trách nhiệm quản lý, sử dụng tốt các tài sản hiện có của Công ty, phục vụ cho các hoạt động của Công đoàn.

5. Trích nộp kinh phí công đoàn đúng theo quy định pháp luật; đồng thời hỗ trợ thêm kinh phí của chuyên môn cho hoạt động của Công đoàn.

6. Cán bộ công đoàn được Công ty tạo điều kiện để tham gia sinh hoạt định kỳ, tham dự hội nghị giao ban, tập huấn do Công đoàn cấp trên tổ chức, hoặc tham gia sinh hoạt giao lưu với các đơn vị bạn.

7. Khi tổ chức các hoạt động xã hội, từ thiện, các hoạt động văn hoá, văn nghệ thể thao trong CBCNVLĐ toàn Công ty. BCHCD Công ty thông báo và gửi kế hoạch dự thảo cho Giám đốc Công ty để Giám đốc chỉ đạo cho Lãnh đạo các bộ phận công tác trong Công ty cùng phối hợp với BCH CĐCS tổ chức thực hiện.

Chương VI TỔ CHỨC VÀ THỰC HIỆN

Điều 32. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

1. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu phát sinh nhu cầu sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp với đặc điểm tình hình hoạt động của Công ty và các thay đổi của luật pháp có liên quan đến hoạt động của Công ty và của công đoàn, thì các Giám đốc và BCH CĐCS có thể đề xuất các nội dung cần bổ sung, sửa đổi để hai bên cùng xem xét và quyết định các nội dung cần bổ sung, sửa đổi.

2. Quyết định sửa đổi, bổ sung các nội dung có liên quan trong Quy chế này sẽ có hiệu lực thì hành khi được Giám đốc và BCH CĐCS nhất trí thông qua.

3. Chủ tịch Công đoàn cơ sở có trách nhiệm công bố các nội dung của Quy chế được bổ sung, sửa đổi trong thời hạn 3 ngày làm việc kể từ ngày các nội dung này được Giám đốc và Chủ tịch Công đoàn cơ sở cùng ký ban hành.

Điều 33. Hiệu lực thi hành

1. Bản Quy chế này gồm 6 Chương, 35 điều được Giám đốc và BCH Công đoàn Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI nhất trí thông qua tại cuộc họp liên tịch tổ chức ngày....tháng 9 năm 2023.

2. Quy chế này được áp dụng cho tất cả các nhiệm kỳ công tác của Ban Giám đốc và nhiệm kỳ của BCH CĐCS Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI.

Điều 34. Giám đốc Công ty và Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở có trách nhiệm phổ biến quy chế này đến NLĐ để quán triệt và thực hiện. Căn cứ vào

quy chế này, các Tổ công đoàn phối hợp với trường các phòng, đơn vị để cụ thể hóa công tác phối hợp của đơn vị mình cho phù hợp với Công ty.

Điều 35. Điều khoản thi hành

1. Ban Giám đốc và BCH Công đoàn Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Quy chế này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế các Quy định trước đây trái với quy chế này. Quy chế về mối quan hệ giữa Ban Giám đốc và BCH Công đoàn Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI được ban hành ngày 28/9/2023, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/10/2023.

3. Ban chấp hành Công đoàn cơ sở và Giám đốc Công ty tổ chức các cuộc họp liên tịch, luân phiên để kiểm điểm việc thực hiện quy chế. Những điều khoản không thực hiện được, hai bên đều có trách nhiệm báo cáo cấp ủy Đảng để chỉ đạo giải quyết. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc chưa phù hợp với thực tế, Ban chấp hành Công đoàn và Giám đốc Công ty phối hợp xem xét để điều chỉnh lại cho phù hợp./.

**TM BCH CÔNG ĐOÀN
CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]

Nguyễn Thanh Bằng

GIÁM ĐỐC



[Handwritten signature]

Nguyễn Đức Bầy

Nơi nhận:

- Chủ tịch Công ty (để biết);
- Chi bộ, BCHCD Công ty;
- Tổng Cty BĐATHHMB (để b/c);
- Công đoàn Tổng Cty (để b/c);
- Lưu: VT, TCHC.

Vinh, ngày 26 tháng 9 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Hội nghị liên tịch Ban lãnh đạo và BCH Công đoàn Công ty

Vào hồi 09.00 ngày 26/9/2023 tại Văn phòng Công ty Hoa tiêu hàng hải khu vực VI đã tiến hành Hội nghị liên tịch giữa Ban lãnh đạo và Ban chấp hành Công đoàn Công ty.

Thành phần hội nghị:

I. Ban giám đốc công ty

1. Ông Nguyễn Đức Bảy - Giám đốc công ty, chủ trì.
2. Bà: Nguyễn Thị Hương - Phó giám đốc.

II. Ban chấp hành Công đoàn Công ty

1. Ông: Nguyễn Thanh Bằng - Chủ tịch công đoàn, chủ trì.
2. Ông: Trần Sỹ Thanh - Phó chủ tịch công đoàn.
3. Bà: Dương Thị Minh Thanh - UVBCH CĐ, PT kế toán;
4. Ông: Bùi Thanh Tùng - UVBCH CĐ, Chủ nhiệm UBKT.
5. Bà: Phan Thị Hoài Tuyên - UVBCH CĐ, thư ký.

Nội dung:

Căn cứ Luật Công đoàn số 12/2012/QH của Quốc hội ngày 20/6/2012; và các hướng dẫn thi hành Bộ Luật Công đoàn;

Căn cứ Bộ Luật Lao động năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 43/2013/NĐ-CP ngày 10/05/2013 ngày 10/5/2013 Quy định chi tiết thi hành Điều 10 của Luật Công đoàn trong việc đại diện, bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; Nghị định số 200/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 về quy định chi tiết điều 11 Luật Công đoàn về quyền, trách nhiệm của công đoàn trong việc tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế xã hội;

Căn cứ Quyết định số 82/QĐ-BTV ngày 28/3/2023 của Ban Thường vụ Công đoàn Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc về việc công nhận Ban chấp

hành Công đoàn Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực VI, nhiệm kỳ 2023-2028;

Nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty và tổ chức Công đoàn, Ban Giám đốc Công ty và Ban chấp hành Công đoàn Công ty TNHH một thành viên Hoa tiêu hàng hải khu vực VI thống nhất xây dựng Quy chế phối hợp công tác giữa Giám đốc Công ty với Ban chấp hành Công đoàn Công ty.

Căn cứ vào tình hình, điều kiện thực tế của Công ty, ý kiến của đại diện Lãnh đạo công ty,

Sau khi nghe các ý kiến đóng góp của các đồng chí tham dự họp, Ban chấp hành Công đoàn và Ban lãnh đạo công ty thống nhất, quyết nghị nội dung dự thảo Quy chế phối hợp công tác giữa Giám đốc công ty và BCH Công đoàn công ty như sau:

- Trên cơ sở ý kiến của đoàn viên công đoàn, các UVBCH Công đoàn Công ty đã chỉnh sửa, bổ sung thêm các ý trong nội dung dự thảo Quy chế phối hợp công tác phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty;

- Ban Chấp hành công đoàn và Giám đốc công ty thống nhất quyết nghị, ban hành Quy chế phối hợp theo đúng quy định.

Nghị quyết này đã được nhất trí thông qua tại Hội nghị liên tịch và kết thúc vào hồi 11.00 cùng ngày; được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau./.



Nguyễn Thanh Bằng



Nguyễn Đức Bầy

THƯ KÝ

Phan Thị Hoài Tuyên